

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN TRỪNG KHÁNH
TỈNH CAO BẰNG**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: **12 /2019/ HSST**
Ngày 25 tháng 4 năm 2019

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN TRỪNG KHÁNH TỈNH CAO BẰNG**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - chủ tọa phiên tòa : Ông Hoàng Doãn Trường

Các Hội thẩm nhân dân :

1. Ông Phương Văn Tư

2. Bà Ngô Thị Bình

- Thư ký ghi biên bản phiên tòa : Bà Lý Thị Hoài - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Trùng Khánh, tỉnh Cao Bằng.

- Đ1 diện viện kiểm sát nhân dân huyện Trùng Khánh, tỉnh Cao Bằng tham gia phiên tòa: Bà Nông Thị Thủy, Kiểm sát viên.

Ngày 25 tháng 4 năm 2019, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Trùng Khánh - Cao Bằng xét xử công khai sơ thẩm vụ án hình sự thụ lý số 13/2019/HSST ngày 05 tháng 4 năm 2019 theo Quyết Định đưa vụ án ra xét xử số 13/2019/QĐXX- ST ngày 11 tháng 4 năm 2019 đối với:

I. Các bị cáo:

1. ***Phan Văn L***, Sinh ngày 07 tháng 7 năm 1996 tại TP, TK, CB.

Nơi ĐKKHKT nơi ở hiện nay: xóm BT (ĐT) - xã TP - huyện TK - tỉnh CB;

Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Tày; Tôn giáo: Không;

Nghề nghiệp: Làm ruộng; Trình độ học vấn: 8/12.

Con ông: Phan Văn T, sinh năm 1974; Nghề nghiệp: Làm ruộng.

Trú tại: xóm N, xã Q, huyện TL, tỉnh CB;

Con bà: Đàm Thị Nh, sinh năm 1972 (Đã chết);

Anh chị em ruột: Bị cáo có 03 anh em, bị cáo là con thứ hai trong gia đình.
Vợ, con: chưa có.

Tiền án, tiền sự: Không.

Bị cáo bị bắt từ ngày 23/11/2018 và hiện nay đang bị tạm giam tại Nhà tạm giữ Công an huyện Trùng Khánh, tỉnh Cao Bằng.

(Có mặt)

2. Triệu Văn M; Sinh ngày 04 tháng 06 năm 1984 Tại: ĐH, TK; CB

Nơi ĐKKHKT: xã ĐH, huyện TK; CB;

Chỗ ở: xóm C 2, xã ĐH, huyện TK; CB.

Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Nùng; Tôn giáo: Không;

Nghề nghiệp: Làm ruộng; Trình độ học vấn: 5/12.

Con ông: Triệu Văn K, sinh năm 1957; Nghề nghiệp: Làm ruộng.

Con bà: Phùng Thị D, sinh năm 1952; Nghề nghiệp: Làm ruộng.

Đều trú tại xóm C 2, xã ĐH, huyện TK; CB.

Anh chị em ruột: Bị cáo có 05 anh em, bị cáo là con thứ ba trong gia đình.

Vợ: Phan Thị N, sinh năm 1989; Nghề nghiệp: Làm ruộng.

Trú tại: xóm C 2, xã ĐH, huyện TK; CB;

Con: Bị cáo có 02 con, con lớn tuổi nhất 6 tuổi, con nhỏ tuổi nhất 1 tuổi.

Tiền án, tiền sự: Không.

Bị cáo bị bắt từ ngày 31/12/2018 và hiện nay đang bị tạm giam tại Nhà tạm giữ Công an huyện Trùng Khánh, tỉnh Cao Bằng.

(Có mặt)

II. Người làm chứng:

- Lê Văn Đ, sinh ngày 05/01/1975;

Nơi cư trú: xóm CP, xã TP, huyện TK, tỉnh CB;

- Nông Văn C, sinh ngày 10/7/1974;

Nơi cư trú: xóm N, xã T, huyện TK, tỉnh CB;

- Vi Văn Đ1, sinh ngày 29/6/1996;

Nơi cư trú: xóm CP, xã TP, huyện TK, tỉnh CB;

- Phùng Văn M, sinh ngày 27/10/1992;

Nơi cư trú: xóm CP, xã TP, huyện TK, tỉnh CB

- Hoàng Văn Đ2, sinh ngày 13/5/1986;

Nơi cư trú: Phố T 1, xã T, huyện TK, tỉnh CB;

- Linh Văn T, sinh ngày 15/9/1993;

Nơi cư trú: xóm H, xã TP, huyện TK, tỉnh CB;

- Hoàng Văn N, sinh ngày 05/7/1985;

Nơi cư trú: xóm N, xã ĐH, huyện TK, tỉnh CB;

- Vi Văn N1, sinh năm 1976;

Nơi cư trú: xóm CP, xã TP, huyện TK, tỉnh CB;

- Triệu Văn N2, sinh năm 1980;

Nơi cư trú: xóm CP, xã TP, huyện TK, tỉnh CB;

(Những người làm chứng đều vắng mặt không có lý do)

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Qua các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và quá trình xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Hồi 11 giờ 45 phút, ngày 23 tháng 11 năm 2018, cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Trùng Khánh phối hợp với Ban công an xã TH làm nhiệm vụ tại khu vực miếu Long Vương thuộc phố T 2, xã TH, huyện Trùng Khánh, tỉnh Cao Bằng, phát hiện một nam thanh niên có nhiều biểu hiện nghi vấn, tiến hành kiểm tra nam thanh niên khai nhận là Phan Văn L, sinh năm 1996, trú tại xóm Bản Thà (Đồng Tâm), xã TP, huyện Trùng Khánh, tỉnh Cao Bằng, thu giữ tại túi quần đang trước bên trái L đang mặc một vỏ bao thuốc lá màu vàng, nhãn hiệu Thăng Long, bên trong vỏ bao thuốc lá có 01 gói ni lông màu trắng có chứa 17 gói (mười bảy gói) giấy bạc màu trắng, bên trong các gói đều chứa chất bột màu trắng, nghi là ma túy (heroin). Theo Phan Văn L khai nhận các gói trên là ma túy (hêrôine) của L mua về để sử dụng cho bản thân và bán lại cho người khác nhằm mục đích kiếm lời. Ngoài ra còn tạm giữ 01 điện thoại di động nhãn hiệu Nokia, số tiền 470.000đ (bốn trăm bảy mươi nghìn đồng tiền Việt Nam). (BL 51, 52)

Cùng ngày, cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Trùng Khánh tiến hành mở niêm phong cân vật chứng và trích mẫu gửi giám định. Kết quả số chất bột màu trắng trên qua cân có khối lượng 0,51g (*không phải năm một gam*). Sau đó, Cơ quan điều tra ra quyết định trưng cầu giám định số chất bột màu trắng đã thu giữ của L. Tại Kết luận giám định số 03/GĐMT ngày 03/12/2018 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Cao Bằng kết luận: "*Mẫu chất bột màu trắng bên trong phong bì niêm phong gửi giám định là ma túy, loại Heroine*". (BL 45, 70)

Tại cơ quan điều tra, Phan Văn L khai nhận, tổng số 17 (mười bảy) gói chất bột màu trắng Cơ quan điều tra đã thu giữ là ma túy (heroin) của L, số ma túy này L mua với một người đàn ông tên M, trú tại xóm Cỏ Phương, xã Đức Hồng, huyện Trùng Khánh, tỉnh Cao Bằng. L mua ma túy về để sử dụng cho bản thân và bán lẻ cho những người khác để kiếm lời. Trước khi bị bắt L đã bán ma túy cho những người sau:

- Bán cho Lê Văn Đ, sinh năm 1975, trú tại: xóm Cốc Phay, xã TP, Trùng Khánh, Cao Bằng 02 (hai) lần, mỗi lần bán với số tiền từ 50.000 đồng đến 80.000 đồng, lần gần nhất vào khoảng 8 giờ ngày 23/11/2018;

- Bán cho Nông Văn Chiến, sinh năm 1974, trú tại: xóm Nà Ít, xã Thông Huê, Trùng Khánh, Cao Bằng 02 (hai) lần, mỗi lần 100.000 đồng, lần gần nhất vào khoảng hơn 8 giờ ngày 23/11/2018;

- Bán ma túy cho Vi Văn Đ1, sinh năm 1996, trú tại: xóm Cốc Phay, xã TP, Trùng Khánh, Cao Bằng 01 (một) lần với giá 100.000 đồng vào khoảng 8 giờ 30 phút ngày 23/11/2018;

Căn cứ vào lời khai của L và các tài liệu có liên quan nên vào hồi 17 giờ 30 phút, ngày 31 tháng 12 năm 2018, cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Trùng Khánh thi hành Lệnh khám xét, tiến hành khám xét người và chỗ ở đối với Triệu Văn M, trú tại xóm Cỏ Phương 2, xã ĐH, huyện TK. Quá trình khám xét thu giữ 01 (một) cục chất bột màu trắng, nghi là ma túy (Heroin). Theo M khai nhận là ma túy (heroin) của M. Ngoài ra còn tạm giữ số tiền 600.000đ (sáu trăm nghìn đồng tiền Việt Nam); 01 cân điện tử và một số vật chứng khác có liên quan. (BL 55, 56)

Ngày 01 tháng 01 năm 2019, cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Trùng Khánh tiến hành cân số chất bột màu trắng đã thu giữ của Triệu Văn M qua cân có khối lượng 0,24g (*không phải hai bốn gam*). Tại Kết luận giám định số 24/GĐMT ngày 10/01/2019 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Cao Bằng kết luận: "*Mẫu gửi giám định là ma túy, loại: Heroine*" (BL 71, 46)

Quá trình điều tra Triệu Văn M khai nhận số ma túy thu giữ là của bị cáo, nguồn gốc của số ma túy này có được là do vào khoảng 10 giờ ngày 30/12/2018, bị cáo nhờ một người tên Đ, trú tại chợ T, xã TH, TK, CB mua giúp. Số ma túy trên bị cáo dùng để sử dụng và bán lại cho người khác khi họ có nhu cầu, cụ thể bị cáo đã bán ma túy cho những người sau:

- Bán cho Phan Văn L, sinh năm 1996, trú tại xóm ĐT, xã TP, Trùng Khánh 02 lần, mỗi lần 500.000 đồng, lần gần nhất là khoảng chiều tối 17 giờ, bị cáo không nhớ ngày cụ thể chỉ nhớ vào giữa tháng 11/2018.

- Bán cho Linh Văn T, sinh năm 1993, trú tại xóm H, xã TP, TK 02 (hai) lần, mỗi lần bán với số tiền từ 100.000 đồng đến 200.000 đồng, lần gần nhất vào khoảng 16 giờ ngày 31/12/2018.

- Bán cho Vi Văn N, sinh năm 1976, trú tại: xóm CP, xã TP, TK 02 (hai) lần, mỗi lần từ 50.000 đồng đến 100.000 đồng, lần gần nhất khoảng cuối tháng 11/2018.

- Bán cho Hoàng Văn Ng, sinh năm 1985, trú tại xóm N, xã ĐH, TK, CB 01 (một) lần với giá 100.000 đồng, vào khoảng 15 giờ ngày 20/12/2018.

- Bán cho Triệu Văn N1, sinh năm 1980, trú tại xóm Cốc Phay, xã TP, Trùng Khánh 02 (hai) lần, mỗi lần bán 100.000 đồng, lần gần nhất khoảng cuối tháng 11/2018, bị cáo không nhớ ngày.

Ngoài ra bị cáo còn được bán cho một số người khác nhưng không biết tên, địa chỉ. (BL 117, 121, 123, 125, 127, 131, 135)

Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Trùng Khánh đã tiến hành lấy lời khai những người đã mua ma túy với Phan Văn L và Triệu Văn M và cho thấy đều phù hợp với lời khai của các bị cáo.(BL: 153, 155, 157, 161, 165, 167).

Bản cáo trạng số 15/CT- VKSTK ngày 03 tháng 4 năm 2019 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Trùng Khánh đã truy tố các bị cáo Phan Văn L và Triệu Văn M về "Tội mua bán trái phép chất ma túy" theo điểm b,c khoản 2 Điều 251 Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Trùng Khánh vẫn giữ nguyên quan điểm truy tố bị cáo về tội danh, điều luật áp dụng như nội dung bản cáo trạng và đề nghị hội đồng xét xử:

Áp dụng điểm b, c khoản 2 Điều 251; điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự. Xử phạt:

Các bị cáo Phan Văn L và Triệu Văn M : Từ 7 đến 8 năm tù.

Về vật chứng áp dụng khoản 1 Điều 47 Bộ luật Hình sự, khoản 2, khoản 3 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự.

Tịch thu tiêu hủy 01 phong bì niêm phong mặt trước ghi “Vật chứng vụ án Phan Văn L”, bắt quả tang ngày 23/11/2018 tại Phố Thông Huệ 2, Thông

Huê, Trùng Khánh, Cao Bằng” mặt sau có chữ ký của L, thành phần tham gia và đóng 04 hình dấu của cơ quan CSĐT Công an tỉnh Cao Bằng.

Tịch thu tiêu hủy 01 phong bì niêm phong mặt trước ghi “vật chứng vụ án Triệu Văn M”, phát hiện thu giữ ngày 31/12/2018 tại Cổ Phương 2, Đức Hồng, Trùng Khánh, Cao Bằng” mặt sau có chữ ký của M, thành phần tham gia và đóng 04 hình dấu của cơ quan CSĐT Công an tỉnh Cao Bằng.

Tịch thu tiêu hủy 01 cân điện tử màu đen, nhãn hiệu Pocketscale; 01 mảnh giấy ni lông màu trắng; 02 mảnh giấy bạc và 01 bật lửa của bị cáo Mả dùng để cân ma túy, gói ma túy và sử dụng ma túy.

Tịch thu số tiền 470.000đ (Bốn trăm bảy mươi nghìn đồng) của bị cáo L và 600.000đ (sáu trăm nghìn đồng) của bị cáo Mả liên quan đến hành vi mua bán ma túy sung công quỹ nhà nước.

Trả lại 01 (Một) điện thoại di động màu đen, nhãn hiệu NOKIA là điện thoại cho bị cáo Phan Văn L do không liên quan đến việc trao đổi mua bán ma túy.

Về án phí buộc các bị cáo Phan Văn L, Triệu Văn M phải nộp án phí hình sự sơ thẩm theo qui định của pháp luật.

Hội đồng xét xử chấp nhận toàn bộ ý kiến của Kiểm sát viên.

Căn cứ vào các chứng cứ và tài liệu đã được thẩm tra tại phiên tòa, căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa trên cơ sở xem xét đầy đủ, toàn diện chứng cứ, ý kiến của kiểm sát viên và bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu có trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận thấy như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện Trùng Khánh, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Trùng Khánh, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa các bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

Tại phiên tòa bị cáo Phan Văn L và Triệu Văn M khai và thừa nhận hành vi phạm tội như sau:

[2]. Lời khai nhận tội của các bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai tại cơ quan điều tra, biên bản phạm tội quả tang, vật chứng thu được trong vụ án cùng các chứng cứ, tài liệu khác thu thập được phản ánh trong hồ sơ vụ án được đưa ra xem xét tại phiên tòa. Đủ cơ sở chứng minh: Do bản thân nghiện ma túy nên các bị cáo Phan Văn L và Triệu Văn M đã mua ma túy về sử dụng cho bản thân và bán lại cho những người nghiện khác nhằm mục đích kiếm lời cụ thể:

Bị cáo Phan Văn L được bán ma túy cho những người sau:

- Bán cho Lê Văn Đ, sinh năm 1975, trú tại: xóm Cốc Phay, xã TP, Trùng Khánh, Cao Bằng 02 (hai) lần, mỗi lần bán với số tiền từ 50.000 đồng đến 80.000 đồng, lần gần nhất vào khoảng 8 giờ ngày 23/11/2018;

- Bán cho Nông Văn C, sinh năm 1974, trú tại: xóm N, xã TH, TK, CB 02 (hai) lần, mỗi lần 100.000 đồng, lần gần nhất vào khoảng hơn 8 giờ ngày 23/11/2018;

- Bán ma túy cho Vi Văn Đ1, sinh năm 1996, trú tại: xóm Cốc Phay, xã TP, Trùng Khánh, Cao Bằng 01 (một) lần với giá 100.000 đồng vào khoảng 8 giờ 30 phút ngày 23/11/2018;

Triệu Văn M khai nhận số ma túy thu giữ là của bị cáo, nguồn gốc của số ma túy này có được là do vào khoảng 10 giờ ngày 30/12/2018, bị cáo nhờ một người tên Đ, trú tại chợ T, xã TH, TK, CB mua giúp. Số ma túy trên bị cáo dùng để sử dụng và bán lại cho người khác khi họ có nhu cầu, cụ thể bị cáo đã bán ma túy cho những người sau:

- Bán cho Phan Văn L, sinh năm 1996, trú tại xóm Đ, xã TP, TK 02 lần, mỗi lần 500.000 đồng, lần gần nhất là khoảng chiều tối 17 giờ, bị cáo không nhớ ngày cụ thể chỉ nhớ vào giữa tháng 11/2018.

- Bán cho Linh Văn T, sinh năm 1993, trú tại xóm H, xã TP, TK 02 (hai) lần, mỗi lần bán với số tiền từ 100.000 đồng đến 200.000 đồng, lần gần nhất vào khoảng 16 giờ ngày 31/12/2018.

- Bán cho Vi Văn N2, sinh năm 1976, trú tại: xóm CP, xã TP, TK 02 (hai) lần, mỗi lần từ 50.000 đồng đến 100.000 đồng, lần gần nhất khoảng cuối tháng 11/2018.

- Bán cho Hoàng Văn Ng, sinh năm 1985, trú tại xóm N, xã ĐH, TK, CB 01 (một) lần với giá 100.000 đồng, vào khoảng 15 giờ ngày 20/12/2018.

- Bán cho Triệu Văn N1, sinh năm 1980, trú tại xóm Cốc Phay, xã TP, Trùng Khánh 02 (hai) lần, mỗi lần bán 100.000 đồng, lần gần nhất khoảng cuối tháng 11/2018, bị cáo không nhớ ngày.

Ngoài ra bị cáo còn được bán cho một số người khác nhưng không biết tên, địa chỉ.

Các Bị cáo Phan Văn L và Triệu Văn M thừa nhận hành vi mua bán trái phép chất ma túy là sai trái pháp luật, căn cứ vào lời khai của các bị cáo tại cơ quan điều tra, đúng như bản cáo trạng của Viện kiểm sát đã nêu và phù hợp với lời khai của những người làm chứng cũng như vật chứng của vụ án đã thu được của bị cáo Phan Văn L có khối lượng 0,51gam (*Không thấy năm mươi một gam*) và 0,24g (*không thấy hai bốn gam*) thu của bị cáo Triệu Văn M. Tại bản kết luận giám định số 03/GĐMT ngày 02/12/2018 và số 24/GĐMT ngày 10/01/2019 của phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Cao Bằng kết luận: "*Mẫu gửi giám định là ma túy, loại: Heroine*"

[3] Xét tính chất, mức độ và hành vi phạm tội của các bị cáo, hành vi mua bán trái phép chất ma túy do *Phan Văn L và Triệu Văn M* thực hiện là hành vi nguy hiểm cho xã hội vì đã trực tiếp xâm phạm đến sự độc quyền quản lý của nhà nước đối với các chất ma túy, hành vi của các bị cáo đã gây mất trật tự trị an xã hội ở địa phương, mặc dù nhận thức được ma túy được nhà nước ta nghiêm cấm mua bán, ma túy là chất gây nghiện ảnh hưởng tới sức khỏe và nòi giống của tương lai con cái sau này nhưng do bản thân mắc nghiện, hơn nữa vì mục đích hăm lời, L nhuận cao đã bất chấp các qui định của pháp luật. Nên đã tìm cách mua ma túy về chia nhỏ lẻ ra để bán nhằm mục đích kiếm lời và sử dụng cho bản thân vì thế các bị cáo đã dẫn thân vào con đường phạm tội. Do đó, hành vi mua bán trái phép chất ma túy của các bị cáo cần phải được xử lý nghiêm minh trước pháp luật.

Từ những chứng cứ nêu trên Hội đồng xét xử có đủ căn cứ kết luận bị cáo *Phan Văn L và Triệu Văn M* đã phạm vào tội “Mua bán trái phép chất ma túy” theo điểm b,c khoản 2 Điều 251 của Bộ luật hình sự. Hai bị cáo thực hiện hành vi mua bán trái phép chất ma túy độc lập nên không phải là đồng phạm trong vụ án.

Do đó, Hội đồng xét xử thấy việc Viện kiểm sát truy tố các bị cáo Phan Văn L và Triệu Văn M về ***Tội mua bán trái phép chất ma túy*** là đúng người, đúng tội và đúng pháp luật.

[4] Về các tình tiết giảm nhẹ, tăng nặng trách nhiệm hình sự và hình phạt đối với các bị cáo:

Bị cáo Phan Văn L từ nhỏ sinh ra lớn lên được bố mẹ nuôi ăn học hết lớp 8/12 phổ thông,

Bị cáo Triệu Văn M từ nhỏ sinh ra lớn lên được bố mẹ nuôi ăn học hết lớp 5/12 phổ thông.

Các bị cáo chưa có tiền án, tiền sự, nhưng do bản thân ham chơi, đua đòi nên đã mắc nghiện ma túy. Tại phiên tòa các bị cáo đã thành khẩn khai báo về hành vi phạm tội của mình. Do vậy, các bị cáo được hưởng một tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự, tình tiết tăng nặng không có. Hội đồng xét xử nhận thấy các bị cáo phạm tội liên quan đến ma túy, phạm tội trong trường hợp rất nghiêm trọng, do đó cần phải cách ly các bị cáo một thời gian mới đủ tác dụng giáo dục bị cáo và phòng ngừa chung.

Đối với các đối tượng nghiện ma túy khai được mua ma túy với bị cáo Phan Văn L và Triệu Văn M về để sử dụng, theo qui định của pháp luật thì không truy cứu trách nhiệm hình sự, Hội đồng xét xử không xem xét.

[5] Về nguồn gốc số ma túy: Số ma túy thu giữ của bị cáo Phan Văn L khai mua với Triệu Văn M đã được xử lý trong cùng vụ án, còn nguồn gốc số ma túy thu giữ của Triệu Văn M, theo M khai là nhờ một người tên Đ ở chợ Thông Huệ, xã Thông Huệ mua giúp, Cơ quan điều tra đã triệu tập lấy lời khai và đối chất giữa M và Đ, kết quả Đ không thừa nhận việc được mua ma túy giúp M, ngoài ra không có tài liệu khác chứng minh việc Đ đi mua ma túy giúp Triệu Văn M nên không đủ cơ sở để mở rộng điều tra vụ án, Hội đồng xét xử không xem xét.

[6] Về vật chứng:

- 02 phong bì niêm phong bên trong có ma túy trong đó 01 phong bì ghi vật chứng vụ Phan Văn L bắt ngày 23/11/2018 tại Phố Thông Huệ 2, xã Thông Huệ, huyện Trùng Khánh, Cao Bằng, 01 phong bì ghi vật chứng vụ Triệu Văn M bắt ngày 31/12/2018 tại C 2, xã ĐH, huyện TK, tỉnh CB; 01 Cân điện tử màu đen nhãn hiệu Pocketscale, 01 mảnh giấy ni lông, 02 mảnh giấy bạc và 01 bật lửa cần tích thu tiêu hủy.

- 01(Một) điện thoại di động màu đen, nhãn hiệu NOKIA thu của bị cáo L tại phiên tòa và trong các tài liệu chứng cứ có trong hồ sơ vụ án chứng minh

được bị cáo không dùng điện thoại này để liên lạc mua bán trái phép ma túy cần trả lại cho bị cáo.

- Tiền mặt: 470.000đ (Bốn trăm bảy mươi nghìn đồng) thu của bị cáo L và 600.000đ (Sáu trăm nghìn đồng) thu của bị cáo M liên quan đến việc mua bán ma túy, cần tịch thu sung công quỹ nhà nước.

Xác nhận số vật chứng trên Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Trùng Khánh đã bàn giao cho Chi cục Thi hành án dân sự huyện Trùng Khánh tại Biên bản giao, nhận vật chứng ngày 05/4/2019.

[6] Về án phí buộc các bị cáo Phan Văn L, Triệu Văn M nộp án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Tuyên bố bị cáo Phan Văn L và Triệu Văn M phạm tội “**Mua bán trái phép chất ma túy**”.

Áp dụng điểm b,c khoản 2 Điều 251, điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự

- Xử phạt bị cáo **Phan Văn L** 7 (Bảy) năm tù, thời hạn chấp hành án phạt tù tính từ ngày bị cáo bị bắt ngày 23/11/2018.

- Xử phạt bị cáo **Triệu Văn M** 7 (Bảy) năm tù, thời hạn chấp hành án phạt tù tính từ ngày bị cáo bị bắt ngày 31/12/2018.

2. Về vật chứng: Áp dụng các điểm a,b,c khoản 1 Điều 47 Bộ luật Hình sự, các điểm a,b,c khoản 2, khoản 3 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự.

- Tịch thu tiêu hủy 02 phong bì niêm phong bên trong có ma túy trong đó 01 phong bì ghi vật chứng vụ Phan Văn L bắt ngày 23/11/2018 tại Phố T 2, xã TH, huyện TK, Cao Bằng, 01 phong bì ghi vật chứng vụ Triệu Văn M bắt ngày 31/12/2018 tại C 2, xã ĐH, huyện TK, tỉnh CB; 01Cân điện tử màu đen nhãn hiệu Pocketscale, 01 mảnh giấy ni lông, 02 mảnh giấy bạc và 01 bật lửa

- Tịch thu số tiền 470.000đ (Bốn trăm bảy mươi nghìn đồng) của bị cáo L và 600.000đ (Sáu trăm nghìn đồng) của bị cáo M liên quan đến việc mua bán ma túy sung công quỹ nhà nước.

- Trả lại 01(Một) điện thoại di động màu đen, nhãn hiệu NOKIA cho bị cáo Phan Văn L do không liên quan đến hành vi mua bán trái phép chất ma túy.

Xác nhận số tang vật trên đã chuyển sang cơ quan chi cục thi hành án dân sự huyện Trùng Khánh tại biên bản giao, nhận vật chứng ngày 05/4/2019.

3. Về án phí: Áp dụng điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự, áp dụng Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của ủy ban thường vụ Quốc hội qui định về mức thu, miễn, giảm, nộp quản lý và sử dụng án phí, lệ phí tòa án bị cáo Phan Văn L và Triệu Văn M mỗi bị cáo phải nộp 200.000đ án phí hình sự sơ thẩm sung công quỹ nhà nước.

4. Các bị cáo được quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Cao Bằng;
- VKSND tỉnh Cao Bằng;
- VKSND Trùng Khánh;
- Công an Trùng Khánh;
- Sở tư pháp Cao Bằng;
- Chi cục THADS Trùng Khánh;
- UBND xã TP; ĐH;
- Các Bị cáo;
- Lưu HS THAHS; - Lưu hồ sơ.

**TM. Hội đồng xét xử sơ thẩm
Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa**

Hoàng Doãn Trường